

BANG NORTH CAROLINA  
BAN ĐÁNH GIÁ



VỀ VẤN ĐỀ:

Quyết định của Cơ quan Cấp cao Số

NGƯỜI NHẬN:

Người khiếu nại

Người sử dụng lao động

TƯỜNG TRÌNH VỤ VIỆC:

Người khiếu nại đã nộp một bản KHIẾU NẠI BAN ĐẦU MỚI (NIC) để xin hưởng phúc lợi bảo hiểm thất nghiệp từ ngày . Sau đó, Phòng Bảo hộ Việc làm (“Phòng”) đã xác định số tiền phúc lợi hàng tuần mà người khiếu nại được hưởng là \$ và trong suốt năm hưởng phúc lợi của người khiếu nại, số tiền phúc lợi bảo hiểm thất nghiệp tối đa phải chi trả cho người khiếu nại là \$ .

Khiếu nại được đưa lên bồi thẩm đoàn để xem xét vấn đề thôi việc gần đây nhất. Bồi thẩm đoàn đã ra Quyết định theo Hồ sơ số trong đó xác định người khiếu nại (đủ điều kiện) (không đủ điều kiện) hưởng phúc lợi theo Đạo luật chung Bang N.C §96-14( ). (Người khiếu nại)(người sử dụng lao động) đã nộp đơn kháng cáo Quyết định và vấn đề này được điều trần bởi Trọng tài Khiếu nại (tên) theo Hồ sơ Kháng cáo số . Các cá nhân sau đây có mặt tại buổi điều trần trước Trọng tài Khiếu nại: Vào ngày , Trọng tài Khiếu nại đã ra quyết định xác định người khiếu nại (đủ điều kiện) (không đủ điều kiện) hưởng phúc lợi bảo hiểm thất nghiệp theo Đạo luật chung Bang N.C. §96-14( ). **(Người khiếu nại) (người sử dụng lao động) đã kháng cáo.**

KẾT QUẢ ĐIỀU TRA:

1. Người khiếu nại đã liên tục nộp khiếu nại phúc lợi bảo hiểm thất nghiệp trong khoảng thời gian từ đến . Người khiếu nại đã đăng ký thông tin tìm việc với Phòng, liên tục báo cáo tại văn phòng việc làm theo yêu cầu của Phòng, và đã đề nghị hưởng phúc lợi theo Đạo luật chung Bang N.C. §96-15(a).
2. Người khiếu nại bắt đầu làm việc cho chủ sử dụng lao động vào ngày với chức danh . Ngày cuối cùng Người khiếu nại làm việc cho chủ sử dụng lao động là .



### HƯỚNG DẪN LUẬT:

Luật Bảo hộ Lao động North Carolina quy định rằng một cá nhân không có quyền hưởng phúc lợi và thiếu điều kiện nhận phúc lợi nếu Phòng xác định rằng cá nhân bỏ việc vì lý do khác không phải là lý do chính đáng có thể quy cho người sử dụng lao động. Khi cá nhân bỏ việc, nghĩa vụ chứng minh lý do chính đáng có thể quy cho người sử dụng lao động là nghĩa vụ của cá nhân và nghĩa vụ này không thể chuyển sang người sử dụng lao động.

Đạo luật chung Bang N.C. §96-14.5(a)

Cụm từ “lý do chính đáng” được tòa án sử dụng để chỉ một lý do mà một người bình thường coi là hợp lý và không dùng cho trường hợp không muốn làm việc. *Sellers v. Nat'l Spinning Co., Inc.*, 64 N.C.App. 567, 307 S.E.2d 774 (1983), disc. rev. denied, 310 N.C. 153, 311 S.E.2d 293 (1984); *In re Clark*, 47 N.C.App. 163, 266 S.E.2d 854 (1980). “Có thể quy cho người sử dụng lao động” nghĩa là sinh ra, gây ra, tạo ra hoặc là kết quả của những hành động thực hiện bởi người sử dụng lao động. See *Sellers*, 64 N.C.App. 567; *In re Vinson*, 42 N.C.App. 28, 255 S.E.2d 644 (1979). Người khiếu nại có nghĩa vụ chứng minh rằng không phải bản thân người đó không đủ điều kiện hưởng phúc lợi theo Đạo luật chung Bang N.C. §96-14.5(a) See *In re Whicker*, 56 N.C.App. 253, 287 S.E.2d 439 (1982). Khi không thực hiện nghĩa vụ này, Đạo luật chung Bang N.C. §96-14.5(a) quy định người khiếu nại sẽ không đủ điều kiện để nhận phúc lợi.

Để giải quyết những vấn đề phát sinh trong những trường hợp liên quan đến các đề nghị bị phản đối về phúc lợi bảo hiểm thất nghiệp, Ban Đánh giá (“Ban”) là hình thức đánh giá tối ưu về tính xác thực của các bằng chứng và độ tin cậy của lời khai. Ban có thể chấp nhận hoặc từ chối một phần hoặc toàn bộ nội dung của bằng chứng, tùy thuộc vào việc họ tin hay không tin. *Moses v. Bartholomew*, 238 N.C. 714, 78 S.E.2d 923 (1953); *Phillips v. Kincaid Furniture Co.*, 67 N.C.App. 329, 313 S.E.2d 19 (1984).

### KẾT LUẬN CỦA TÒA:

Trong vụ kiện hiện tại, bất kỳ bằng chứng nào còn tranh luận được giải quyết bằng cách điều tra sự thực dựa trên bằng chứng đáng tin cậy và có hiệu lực được đưa ra tại phiên tòa.

Ban kết luận dựa vào bằng chứng đáng tin cậy và có hiệu lực và những sự thực được điều tra cho thấy người khiếu nại đã nghỉ việc theo luật. Ban cũng kết luận rằng người phán xử sẽ đồng ý rằng lý do thôi việc của người khiếu nại (có) (không) là lý do chính đáng để nghỉ việc theo Bộ luật chung Bang N.C §96-14.5(a).

Dựa vào những điều đã nói ở trên, Ban kết luận rằng người khiếu nại đã nghỉ việc (có) (không có) lý do chính đáng có thể quy cho người sử dụng lao động. Quyết định của Trọng tài Khiếu nại được (xác nhận/phủ nhận/sửa đổi) và người khiếu nại vẫn (đủ điều kiện) (không đủ điều kiện) nhận phúc lợi bảo hiểm thất nghiệp theo Bộ luật chung Bang N.C §96-14.5(a).



**QUYẾT ĐỊNH:**

Quyết định của Trọng tài Khiếu nại là **(XÁC NHẬN)(PHỦ NHẬN)(SỬA ĐỔI)**.

Người khiếu nại **KHÔNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN** hưởng phúc lợi bảo hiểm thất nghiệp từ **(ĐỦ ĐIỀU KIỆN)** và sẽ hưởng phúc lợi bảo hiểm thất nghiệp từ .

Các thành viên BanĐánh giá gồm ông Susan Doe và John Doe đã tham gia trong vụ kháng cáo này và đồng thuận với quyết định này.

Đây là .

**BAN ĐÁNH GIÁ**

---

Chủ tịch

**GHI CHÚ:** Quyết định này của Cơ quan Cấp cao sẽ có hiệu lực sau ba mươi (30) ngày kể từ ngày gửi thông báo trừ phi có đơn đề nghị xem xét của tòa được gửi lên tòa thượng thẩm như thông tin dưới đây. Ngày gửi thông báo được ghi rõ ở trang cuối của quyết định này. Mặc dù Ban không thực hiện chức năng tư vấn pháp lý nhưng ông/bà có thể tham khảo tài liệu đính kèm để được hướng dẫn về phương thức khiếu nại Quyết định của Cơ quan Cấp cao. Tài liệu hướng dẫn được cung cấp tại các văn phòng việc làm nhà nước trên toàn Bang, cũng như trên website của Phòng Bảo hộ Việc làm. Truy cập mục *Các câu hỏi thường gặp* trên website của Phòng Bảo hộ Việc làm tại địa chỉ [www.des.nc.gov](http://www.des.nc.gov) để hỏi ý kiến luật sư.

**QUYỀN KHÁNG CÁO ĐỂ ĐƯỢC XEM XÉT CỦA TÒA**

Người kháng cáo phải nộp đơn kháng cáo Quyết định của Cơ quan Cấp cao cho Thư ký của Tòa thượng thẩm tại Hạt mà người đó cư trú, hoặc tại nơi làm việc chính của người đó. Nếu bên kháng cáo không cư trú tại bất cứ hạt nào hoặc nơi làm việc chính không thuộc hạt nào ở North Carolina thì phải nộp đơn kháng cáo cho Thư ký Tòa thượng thẩm Hạt Wake, North Carolina *hoặc* nộp cho Thư ký Tòa thượng thẩm của Hạt ở North Carolina mà tại đó phát sinh bất đồng .

Quyết định của Cơ quan Cấp cao này sẽ là quyết định cuối cùng trong ba mươi (30) ngày kể từ khi gửi thông báo trừ phi có đơn đề nghị thực hiện xem xét của tòa được gửi lên tòa thượng thẩm theo Đạo luật chung Bang N.C. §96-15(h) và (i)

Bản sao Đơn đề nghị Xem xét của tòa nộp cho Thư ký của Tòa thượng thẩm phải được cung cấp cho Phòng Bảo hộ Việc làm (“Phòng”) và tất cả các bên liên quan đến vụ việc trong vòng mười (10) ngày kể từ ngày nộp đơn. Các bản sao của đơn phải được nộp trực tiếp hoặc gửi qua thư đảm bảo có biên lai giao nhận. Địa chỉ như sau:

**THÔNG TIN QUAN TRỌNG– XEM TRANG SAU**



John Q. Lawyer  
Cố vấn Trưởng  
Sở Thương mại North Carolina  
Phòng Bảo hộ Việc làm  
**Địa chỉ Hòm thư:** Hòm thư số 25903, Raleigh, NC 27611-5903  
**Địa chỉ Cơ quan:** 700 Wade Avenue, Raleigh, NC 27605-1154

**GHI CHÚ:** Trường hợp ông/bà nhờ một bên khác nộp đơn đề nghị Xem xét của tòa, ông/bà sẽ không được coi là một bên trong quy trình xem xét, trừ phi ông/bà: (1) thông báo cho Tòa thượng thẩm trong vòng mười (10) ngày sau khi nhận được đơn mà ông/bà muốn là một bên trong thủ tục tố tụng, hoặc (2) nộp đơn đề nghị can thiệp theo quy định tại Quy tắc số 24, khoản §1A-1 Đạo luật chung Bang N.C.

### **LƯU Ý ĐỐI VỚI TẤT CẢ CÁC BÊN LIÊN QUAN**

Đại diện pháp lý theo định nghĩa tại Mục 24A .0105(32) Chương 04 Bộ luật Hành chính Bang (bao gồm cả các cá nhân của một bên thứ ba đóng vai trò là bên quản lý bảo hiểm thất nghiệp của người sử dụng lao động) phải là luật sư được cấp giấy phép theo Chương 84, Đạo luật chung Bang N.C. §96-17(b). Các thông báo và/hoặc chứng chỉ về giám sát luật sư phải là văn bản theo quy định tại Mục 24C .0504 Chương 04 Bộ luật Hành chính Bang N.C. **Đại diện Pháp lý trong thủ tục tố tụng phải tuân thủ quy định tại Chương 84, Đạo luật chung Bang N.C.**

Theo Mục 24C .0504 Chương 04 Bộ luật Hành chính Bang, trường hợp một bên có đại diện pháp lý thì mọi tài liệu hoặc thông tin cung cấp cho bên này chỉ được gửi cho đại diện pháp lý. Bất cứ thông tin nào được cung cấp cho đại diện pháp lý của một bên đều có hiệu lực khi gửi trực tiếp cho bên đó.

**Đối với các khiếu nại nộp từ ngày 30 tháng 6 năm 2013 trở đi, người khiếu nại phải trả lại các phúc lợi nhận được từ bất cứ quyết định hành chính hoặc quyết định của tòa sau khi kháng cáo được xác định là không đủ điều kiện.** Đạo luật chung Bang N.C. §96-18(g)(2).

**LƯU Ý RIÊNG ĐỐI VỚI NGƯỜI KHIẾU NẠI:** Nếu ông/bà đang hoặc đã từng nhận phúc lợi bảo hiểm thất nghiệp có liên quan đến khiếu nại và Quyết định này của Cơ quan Cấp cao xác định ông/bà không đủ điều kiện hoặc không phù hợp để nhận toàn bộ hoặc một phần phúc lợi đó, có thể ông/bà đã được chi trả phúc lợi vượt mức quy định theo Đạo luật chung Bang N.C. §96-18(g)(2). Nếu việc chi trả vượt mức xuất phát từ Quyết định của Cơ quan Cấp cao, ông/bà sẽ nhận được Thông báo riêng về Chi trả vượt mức hoặc Quyết định riêng về Chi trả vượt mức từ Bộ phận Quản lý Chi trả Phúc lợi/ Đảm bảo Phúc lợi của Phòng. Thông báo về Chi trả vượt mức hoặc Quyết định về Chi trả vượt mức sẽ ghi rõ, ngoài các thông tin khác, số tiền mà ông/bà đã được chi trả vượt mức hoặc bất cứ hình phạt nào áp dụng. Xin lưu ý rằng phương thức duy nhất để phản đối vấn đề chi trả vượt mức là nộp đơn đề nghị xem xét của tòa đối với Quyết định của Cơ quan Cấp cao này tới Tòa thượng thẩm như thông tin ở trên, và theo luật của Bang North Carolina. Trong đơn đề nghị phải nêu rõ mục đích kháng cáo (1) vấn đề về không đủ tiêu chuẩn hoặc điều kiện xét hưởng và/hoặc (2) kết quả kết luận ông/bà đã được chi trả phúc lợi vượt mức quy định.

Ngày nộp kháng cáo:

Ngày gửi kháng cáo: